KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM 2021-2022
ĐỊA LÍ LỚP 8

Câu 1: Quốc gia nào sau đây **không** là nước công nghiệp mới?
A. Hàn Quốc. **B.** Đài Loan. **C.** Việt Nam. **D.** Xing-ga-po.

Câu 2: Năm 2020 Việt Nam có GDP/người khoảng 2.800 USD/ người/năm. Nước ta nằm trong nhóm nước
A. có thu nhập thấp. **B.** thu nhập trung bình dưới.
C. thu nhập trung bình trên. **D.** thu nhập cao.

Câu 3: Phần lục địa châu Á không tính các đảo có diện tích
A. 40,5 triệu km². **B.** 41,5 triệu km². **C.** 44,5 triệu km². **D.** 42 triệu km².

Câu 4: Ở châu Á, sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu do băng tuyết tan là sông
A. Mê Kông. **B.** Tigrơ. **C.** Lê Na. **D.** Trường Giang.

Câu 5: Khu vực Đông Nam Á lục địa phần lớn mang khí hậu
A. Nhiệt đới. **B.** Gió mùa. **C.** Nhiệt đới khô. **D.** Hải dương.

Câu 6: Trung Quốc giải quyết tốt vấn đề lương thực từ 2002 là nhờ vào
A. diện tích lãnh thổ mở rộng. **B.** trồng lương thực ở vùng núi.
C. khí hậu điều hòa hơn. **D.** áp dụng KHKT.

Câu 7: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Ấn Độ. Theo số liệu 2020, thứ tự quy mô kinh tế từ lớn đến nhỏ là:
A. Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Ấn Độ. **B.** Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc.
C. Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc. **D.** Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc.

Câu 8: Cảnh quan chủ yếu của Đông Nam Á:
A. Rừng nhiệt đới ẩm thường xanh **B.** Rừng là kim
C. Xavan cây bụi **D.** Hoang mạc và bán hoang mạc

Câu 9: Sông Ti-grơ nằm ở khu vực nào của Châu Á?
A. Đông Á. **B.** Tây Nam Á. **C.** Bắc Á. **D.** Nam Á.

Câu 10: Đông Nam Á là cầu nối giữa châu
A. Á - Âu. **B.** Á – Mỹ. **C.** Á - Phi. **D.** Á – Úc.

Câu 11: Nước nào sau đây **không nằm** trong vùng lãnh thổ Đông Á?
A. Trung Quốc. **B.** Hàn Quốc. **C.** Mông Cổ. **D.** Đài Loan.

Câu 12: Khí hậu phía Tây khu vực Đông Á là
A. nhiệt đới. **B.** ôn đới. **C.** lục địa. **D.** nhiệt đới gió mùa.

Câu 13: Con sông nào là ranh giới tự nhiên giữa Trung Quốc và Nga?
A. Sông Ấn. **B.** Trường Giang. **C.** A Mua. **D.** Hoàng Hà.

Câu 14: Đâu là quốc gia theo Hồi giáo?
A. Nê -pan. **B.** Thái Lan. **C.** I-xra-en. **D.** Hàn Quốc.

Câu 15: Khu vực Nam Á được chia thành mấy miền địa hình khác nhau?
A. 2 miền. **B.** 3 miền. **C.** 4 miền. **D.** 5 miền.

Câu 16: Ranh giới giữa Nam Á và Trung Á là dãy núi
A. Gát Tây. **B.** Cap-ca. **C.** Hy-ma-lay-a. **D.** Gát Đông.

Câu 17: Khu vực Nam Á có khí hậu:
A. Cận nhiệt đới. **B.** Nhiệt đới gió mùa. **C.** Nhiệt đới khô. **D.** Xích đạo.

Câu 18: Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho các nước Đông Nam Á không bị khô hạn như những vùng có cùng vĩ độ ở châu Phi và Tây Nam Á:
A. địa hình **B.** gió mùa **C.** giáp biển **D.** dòng biển

Câu 19: Lúa gạo là cây trồng quan trọng nhất của khu vực có khí hậu

A. ôn đới lục địa. **B.** nhiệt đới khô.
C. nhiệt đới gió mùa. **D.** ôn đới hải dương.

Câu 20: Những nước nào sau đây xuất khẩu lúa gạo nhiều nhất thế giới?
A. Thái Lan, Việt Nam. **B.** Trung Quốc, Ấn Độ.
C. Nga, Mông Cổ. **D.** Nhật Bản, Ma-lai-xi-a.

Câu 21: Đông Á gồm mấy bộ phận?
A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

Câu 22: Đông Á tiếp giáp với đại dương nào
A. Bắc Băng Dương. **B.** Ấn Độ Dương.
C. Thái Bình Dương. **D.** Đại Tây Dương.

Câu 23: Hệ thống núi, sơn nguyên cao hiểm trở và các bồn địa rộng phân bố ở đâu phần đất liền của Đông Á?
A. Phía tây Trung Quốc. **B.** Phía đông Trung Quốc.
C. Bán đảo Triều Tiên. **D.** Toàn bộ lãnh thổ phần đất liền.

Câu 24: Phần hải đảo của Đông Á chịu những thiên tai nào?
A. Bão tuyết **B.** Động đất, núi lửa
C. Lốc xoáy **D.** Hạn hán kéo dài

Câu 25: Phần phía đông đất liền và phần hải đảo của Đông Á chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu nào?
A. Khí hậu gió mùa **B.** Khí hậu cận nhiệt địa trung hải
C. Khí hậu lục địa **D.** Khí hậu núi cao

Câu 26 : Cảnh quan chủ yếu của nửa phía tây phần đất liền Đông Á là:
A. Rừng lá kim và rừng hỗn hợp **B.** Rừng là kim
C. Xavan cây bụi **D.** Thảo nguyên khô, hoang mạc và bán hoang mạc

Câu 27: Nam Á là nơi phát sinh ra hai tôn giáo lớn nào?
A. Ấn Độ giáo và Hồi giáo **B.** Ấn Độ giáo và Ki-tô-giáo
C. Ấn Độ giáo và Phật giáo **D.** Phật giáo và Hồi giáo

Câu 28: Đông Nam Á chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu nào?
A. Khí hậu gió mùa **B.** Khí hậu cận nhiệt địa trung hải
C. Khí hậu lục địa **D.** Khí hậu núi cao

Câu 29: Quốc gia phát triển nhất Nam Á là:
A. Ấn Độ **B.** Nê-pan **C.** Băng-la-det **D.** Pa-kit-tan

Câu 30: Hoạt động kinh tế chủ yếu của hầu hết các nước trong khu vực Nam Á là:
A. Dịch vụ **B.** Công nghiệp **C.** Nông nghiệp **D.** Khai thác dầu mỏ

Câu 31 : Nam Á có bao nhiêu quốc gia?
A. 7 **B.** 8 **C.** 9 **D.** 10

Câu 32: Đông Á là khu vực đông dân thứ mấy của châu Á?
A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

Câu 33: Đặc điểm nào sau đây **không phải** là đặc điểm phát triển kinh tế của các quốc gia và vùng lãnh thổ Đông Á?
A. Phát triển nhanh và duy trì tốc độ tăng trưởng cao.
B. Quá trình phát triển từ sản xuất thay thế hàng nhập khẩu đến sản xuất để xuất khẩu.
C. Có nền kinh tế đang phát triển, sản xuất nông nghiệp vẫn là chủ yếu.
D. Các nước phát triển mạnh: Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc

Câu 34: Ngành công nào **không phải** ngành công nghiệp mũi nhọn của Nhật Bản:

A. Công nghiệp khai khoáng
B. Công nghiệp điện tử: chế tạo các thiết bị điện tử, người máy công nghiệp.
C. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng: đồng hồ, máy ảnh, xe máy, máy giặt,…
D. Công nghiệp chế tạo ô tô, tàu biển

Câu 35: Ngành công nghiệp mũi nhọn của Nhật Bản là:
A. Công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm
B. Công nghiệp điện tử: chế tạo các thiết bị điện tử, người máy công nghiệp.
C. Công nghiệp dệt may
D. Công nghiệp khai khoáng

Câu 36: Đâu **không phải** là nhận định đúng về kinh tế những năm trở lại đây của Trung Quốc?
A. Nền nông nghiệp phát triển nhanh và tương đối toàn diện.
B. Phát triển nhanh chóng một nền công nghiệp hoàn chỉnh, phát triển các ngành công nghiệp hiện đại.
C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và ổn định.
D. Chính trị bất ổn, hay xảy ra biến động kinh tế

Câu 37: Phần đất liền Đông Nam Á có tên là:
A. Bán đảo Ấn Độ **B.** Đông Dương
C. Bán đảo Trung Ấn **D.** Mã-lai

Câu 38: Đông Nam Á là cầu nối của hai đại dương nào?
A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương. **B.** Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.
C. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. **D.** Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương.

Câu 39: Các dải núi ở bán đảo Trung Ấn có hướng chủ yếu là:
A. bắc- nam và tây bắc-đông nam. **B.** tây-đông và bắc- nam.
C. tây – đông hoặc gần tây-đông. **D.** bắc- nam hoặc gần bắc-nam

Câu 40: Phần hải đảo của Đông Nam Á chịu những thiên tai nào?
A. Bão tuyết **B.** Động đất, núi lửa, bão **C.** Lốc xoáy **D.**Hạn hán kéo dài

ĐÁP ÁN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
ĐA	C	C	B	C	C	D	C	A	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	C	C	C	A	C	B	C	C	A
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
ĐA	B	C	A	B	A	D	C	A	A	C
Câu	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
ĐA	A	A	C	A	B	D	C	C	C	B